|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THƯỢNG THANH**  **Năm học: 2019 - 2020** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ I**  **MÔN: TIN HỌC KHỐI 7** |

**I. Lý thuyết**

**Câu 1:** Em hãy trình bày các thành phần chính trên trang tính.

**Câu 2:** Em hãy nêu các bước nhập công thức, nhập hàm.

**Câu 3:** Em hãy nêu các bước thực hiện thao tác chèn thêm, xóa cột hoặc hàng.

**Câu 4:** Em hãy nêu các bước thực hiện sao chép và di chuyển dữ liệu.

**Câu 5:** Hàm là gì ? Em đã được học những hàm nào ? Nêu cú pháp các hàm đã học.

**Câu 6:** Thanh công cụ đặc trưng củ chương trình bảng tính Excel là gì và chức năng của nó như thế nào?

**Câu 7:** Sao chép công thức có lợi ích gì ?

**Câu 8:** So sánh việc sử dụng công thức không chứa các địa chỉ ô và công thức

có chứa địa chỉ ô để tính toán.

**Câu 9:** Em hãy kể tên những thành phần chính trên màn hình công cụ Excel và

nêu chức năng của các thành phần đó.

**II. Bài tập**

Cho bảng dữ liệu sản lượng khai thác được của 4 đơn vị thuộc công ty A trong

năm 2019.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | A | B | C | D | E | F |
| 1 | **STT** | **Danh sách đơn vị** | **Cà phê**  **(tấn)** | **Hạt điều**  **(tấn)** | **Hồ tiêu**  **(tấn)** | **Tổng**  **(tấn)** |
| 2 | 1 | **Đơn vị 1** | 7.2 | 6.0 | 4.8 | **?** |
| 3 | 2 | **Đơn vị 2** | 8.8 | 6.4 | 5.4 | **?** |
| 4 | 3 | **Đơn vị 3** | 7.8 | 6.5 | 4.6 | **?** |
| 5 | 4 | **Đơn vị 4** | 8.4 | 6.8 | 5.2 | **?** |
| 6 |  | **Sản lượng trung bình** | **?** | **?** | **?** |  |
| 7 |  | **Tổng sản lượng cao nhất** |  |  |  | **?** |
| 8 |  | **Tổng sản lượng thấp nhất** |  |  |  | **?** |

1. Em hãy sử dụng hàm phù hợp để tính Tổng sản lượng của các đơn vị.
2. Sử dụng hàm phù hợp để tính Sản lượng trung bình cà phê, hạt điều và hồ

tiêu

1. Sử dụng hàm phù hợp để xác định tổng sản lượng cao nhất và thấp nhất.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BGH duyệt**  **Đỗ Thị Thu Hoài** | **TỔ CHUYÊN MÔN**  **Nguyễn Thị Nguyệt** | **NHÓM CHUYÊN MÔN**  **Phạm Như Trang** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THƯỢNG THANH**  **Năm học: 2019 -2020** | **GỢI Ý ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ I**  **MÔN: TIN HỌC KHỐI 7** |

**I. Lý thuyết**

**Câu 1:** Các thành phần chính trên trang tính:

* Các hàng, các cột, các ô tính
* Hộp tên: Ô bên trái thanh công thức, hiển thị địa chỉ của ô được chọn.
* Khối: Là một nhóm các ô liền kề nhau tạo thành hình chữ nhật.
* Thanh công thức: Cho biết nội dung của ô đang được chọn.

**Câu 2:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Các bước nhập công thức** | **Các bước nhập công thức** |
| B1: Chọn ô cần nhập công thức.  B2: Gõ .  B3: Nhập công thức.  B4: Nhấn phím **Enter.** | B1: Chọn ô cần nhập hàm để tính toán.  B2: Gõ .  B3: Gõ hàm theo đúng cú pháp của nó (tên hàm, các đối số).  B4 : Nhấn phím **Enter.** |

**Câu 3:**

* Các bước chèn thêm hàng hoặc cột :

B1: Nháy chuột chọn một hàng hoặc cột .

B2: Chọn lệnh **Insert** trong nhóm **Cells** trên dải lệnh **Home**.

- Các bước xóa hàng hoặc cột:

B1: Nháy chuột chọn các hàng hoặc các cột cần xóa .

B2: Chọn lệnh **Delete** trong nhóm **Cells** trên dải lệnh **Home**.

**Câu 4:**

|  |  |
| --- | --- |
| Các bước để thực hiện thao tác sao chép dữ liệu | Các bước để thực hiện thao tác di chuyển dữ liệu |
| B1: Chọn ô hoặc các ô có dữ liệu muốn sao chép.  B2: Chọn lệnh **Copy** trong nhóm **Clipboard** trên dải lệnh **Home**.  B3: Chọn ô đích  B4: Chọn lệnh **Paste** trong nhóm **Clipboard**. | B1: Chọn ô hoặc các ô có dữ liệu muốn di chuyển.  B2: Chọn lệnh **Cut** trong nhóm **Clipboard** trên dải lệnh **Home**.  B3: Chọn ô đích  B4: Chọn lệnh **Paste** trong nhóm **Clipboard**. |

**Câu 5:**

*Hàm*là công thức (hoặc kết hợp nhiều công thức) được định nghĩ từ trước.

**-** Những hàm đã được học :

**+** Hàm SUM (hàm tính tổng)

**+** Hàm AVERAGE (hàm tính trung bình cộng)

+ Hàm MAX (hàm xác định giá trị lớn nhất)

+ Hàm MIN (hàm xác định giá trị nhỏ nhất)

**- Cú pháp của các hàm:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hàm tính tổng:  =SUM(a,b,c,…) | Hàm xác định giá trị lớn nhất:  =MAX(a,b,c,…) |
| Hàm tính trung bình cộng:  =AVERAGE(a,b,c,…) | Hàm xác định giá trị nhỏ nhất:  =MIN(a,b,c,…) |
| Trong đó: a,b,c,…là các biến, cách nhau bởi dấu phẩy. Các biến có thể là số hoặc địa chỉ ô. | |

**Câu 6:** Thanh công cụ đặc trưng cho chương trình bảng tính là thanh công thức dùng để nhập, hiển thị dữ liệu hoặc công thức trong ô tính.

**Câu 7:** Sao chép công thức sẽ giúp tự động điều chỉnh địa chỉ trong công thức giúp ta thu được kết quả đúng mà không cần phải nhập công thức trong

từng ô đó .

**Câu 8:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Công thức không chứa**  **các địa chỉ ô** | **Công thức chứa các địa chỉ ô** |
| **Giống nhau** | - Cách nhập công thức hoặc hàm | |
| **Khác nhau** | - Nhập dữ liệu số  - Không tự động cập nhật khi nội dung trong các ô bị thay đổi | - Nhập địa chỉ ô chứa dữ liệu  - Tự động cập nhật khi nội dung trong các ô bị thay đổi |

**Câu 9:** Những thành phần chính trên màn hình công cụ Excel là :

+ Trang tính: miền làm việc chính của bảng tính, có các ô tính để chứa dữ

liệu .

+ Thanh công thức: để nhập, hiển thị dữ liệu hoặc công thức trong ô tính .

+ Các dải lệnh **Formulas (Công thức)** và **Data(Dữ liệu)** : dung để thực hiện

các phép tính với các số và xử lý dữ liệu .

**II .Bài tập:**

1. Tính tổng doanh thu:

VD tổng sản lượng đơn vị 1 là =SUM(C2,D2,E2) hoặc SUM(C2:E2)

Các đơn vị khác tương tự, chỉ thay địa chỉ ô

1. Tính doanh thu TB:

VD sản lượng cà phê trung bình:

=AVERAGE(C2,C3,C4,C5) hoặc AVERAGE(C2:C5)

Sản lượng trung bình đối với hạt điều và hồ tiêu làm tương tự, chỉ thay địa chỉ ô

1. Tổng sản lượng cao nhất:

=MAX(F2,F3,F4,F5) hoặc =MAX(F2:F5)

Tổng sản lượng thấp nhất:

=MIN(F2,F3,F4,F5) hoặc =MIN(F2:F5)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BGH duyệt**  **Đỗ Thị Thu Hoài** | **TỔ CHUYÊN MÔN**  **Nguyễn Thị Nguyệt** | **NHÓM CHUYÊN MÔN**  **Phạm Như Trang** |